

Mô tả ngắn sản phẩm:

- + Celebrex là thuốc do công ty dược phẩm đa quốc gia Pfizer sản xuất và phân phối, có xuất xứ thương hiệu tại Mỹ.
- + Thành phần chính: Celecoxib.
- + Dạng bào chế: viên nang cứng.
- + Chỉ định: Điều trị triệu chứng thoái hóa khớp , viêm khớp dạng thấp và viêm cột sống dính khớp.
- + Thuốc kê đơn: Có (bắt buộc phải có sự chỉ định của bác sĩ)
- + SĐK: VN-20332-17.
- + Sản xuất tại: Mỹ.
- + Thương hiệu: Pfizer.
- + Độ tuổi: 18+

Mô tả chi tiết sản phẩm:

1. Thành phần thuốc Celebrex

Thành phần dược chất: Mỗi viên nang 200mg chứa 200mg Celecoxib.

Thành phần tá dược: Viên nang chứa lactose monohydrate, natri lauryl sulfat, povidon K30, natri croscarmellose, magnesi stearat. Vỏ nang chứa gelatin, nước tinh khiết, natri lauryl sulfat, silic dioxyd keo, titan dioxide; mực in chứa sắt oxide E172, shellac.

2. Dạng bào chế

Celebrex được bào chế dưới dạng viên nang cứng.

Viên nang cứng màu trắng đục, có 2 đai màu vàng, in số 7767 và 200.

3. Công dụng:

- Điều trị triệu chứng của thoái hóa khớp (Osteoarthritis, OA) và viêm khớp dạng thấp (Rheumatois arthritis, RA).
- Giảm nhẹ các dấu hiệu và triệu chứng của viêm cột sống dính khớp (Ankylosing spondylitis, AS).
- Kiểm soát đau cấp tính
- Điều trị thống kinh nguyên phát.

4. Cách dùng

+ Đối tượng sử dụng: 18+.

+ Cách dùng: Viên nang Celecoxib, với liều dùng đến 200mg, 2 lần/ngày có thể dùng cùng thức ăn hoặc không.

Người lớn:

Điều trị triệu chứng trong thoái hóa khớp (OA): liều khuyến nghị của celecoxib là 200mg dùng liều đơn hoặc 100mg, 2 lần mỗi ngày.

Điều trị triệu chứng trong viêm khớp dạng thấp (RA): liều khuyến nghị của celecoxib là 100mg hoặc 200mg 2 lần mỗi ngày.

Viêm cột sống dính khớp (AS): liều khuyến nghị của celecoxib là 200mg dùng liều đơn hoặc 100mg dùng 2 lần mỗi ngày. Một số bệnh nhân có thể đạt hiệu quả điều trị tốt hơn nếu dùng tổng liều mỗi ngày 400mg.

Kiểm soát đau cấp tính: liều khuyến nghị khởi đầu của celecoxib là 400mg, dùng tiếp theo liều 200mg nếu cần trong ngày đầu tiên. Trong các ngày tiếp theo, liều khuyến nghị là 200mg 2 lần mỗi ngày khi cần.

Điều trị đau bụng kinh nguyên phát: liều khuyến nghị khởi đầu của celecoxib là 400mg, tiếp theo với liều bổ sung 200mg trong ngày đầu tiên nếu cần. Trong các ngày tiếp theo, liều khuyến nghị là 200mg 2 lần mỗi ngày khi cần.

Những người chuyển hóa kém qua CYP2C9: Những bệnh nhân đã biết hoặc nghi ngờ chuyển hóa kém qua CYP2C9 dựa trên tiền sử/kinh nghiệm với các cơ chất của CYP2C9 khác cần thận trọng khi dùng celecoxib. Bắt đầu điều trị với liều bằng ½ liều khuyến nghị thấp nhất.

Người cao tuổi:

Với bệnh nhân khó nuốt viên nang, có thể cho lượng thuốc trong viên vào sinh tố táo, cháo, sữa chua hoặc chuối nghiền nát để uống cùng. Khi đó, phải cho toàn bộ lượng thuốc vào khoảng một thìa nhỏ nước sinh tố táo, cháo, sữa chua hoặc chuối nghiền nát ở nhiệt độ phòng và phải uống ngay với nước. Lượng thuốc đã trộn với nước sinh tố táo, cháo hoặc sữa chua ổn định trong khoảng 6 giờ khi bảo quản trong tủ lạnh (2°C - 8°C/35°F - 45°F). Không được bảo quản trong tủ lạnh lượng thuốc đã trộn với chuối nghiền nát mà phải uống ngay.

Suy gan: Không cần điều chỉnh liều trên bệnh nhân suy gan nhẹ (Child-Pugh nhóm A). Dùng celecoxib theo liều bằng một nửa liều khuyến cáo cho các bệnh nhân viêm khớp hoặc bị đau trong suy gan vừa (Child-Pugh nhóm B).

Chưa có các nghiên cứu trên bệnh nhân suy gan nặng (Child-Pugh nhóm C).

Suy thận: Không cần chỉnh liều với các bệnh nhân suy thận vừa và nhẹ. Chưa có các nghiên cứu lâm sàng trên các bệnh nhân suy thận nặng.

Dùng kết hợp với fluconazol: Nên dùng celecoxib với liều bằng một nửa liều khuyến cáo trên những bệnh nhân đang điều trị với fluconazol, một chất ức chế CYP2C9.

Cần thận trọng khi dùng kết hợp celecoxib với các chất ức chế CYP2C9.

5. Chỉ định

Thuốc Celebrex được dùng để điều trị triệu chứng của thoái hóa khớp (Osteoarthritis, OA) và viêm khớp dạng thấp.

6. Chống chỉ định

- Bệnh nhân có tiền sử quá mẫn với celecoxib hoặc bất kỳ thành phần nào của thuốc.
- Bệnh nhân có tiền sử quá mẫn với sulfonamid.
- Các bệnh nhân có tiền sử hen, mê đay hoặc có các phản ứng kiểu dị ứng sau khi dùng acid acetylsalicylic (ASA [aspirin]) hoặc các thuốc chống viêm không steroid khác (các NSAID), bao gồm các thuốc ức chế đặc hiệu cyclooxygenase - 2 (COX-2) khác.
- Điều trị đau trong phẫu thuật ghép mạch động mạch vành nhân tạo (CABG).

7. Tác dụng phụ

- Tiêu chảy, nôn mửa, khó nuốt, hội chứng ruột kích thích, bệnh trào ngược dạ dày thực quản, buồn nôn, khó tiêu, đầy bụng, chướng bụng.
- Ho, viêm phế quản, viêm xoang, nhiễm khuẩn đường hô hấp trên, nhiễm khuẩn đường tiết niệu.
- Mất ngủ, chóng mặt.
- Tăng huyết áp.
- Ngứa (bao gồm cả ngứa toàn thân), phát ban, phù ngoại biên.
- Nhiễm khuẩn tai, nhiễm nấm.
- Nhồi máu cơ tim, đau thắt ngực, khó thở.
- Men gan tăng.
- Sỏi thận.

- Xuất huyết âm đạo, viêm tiền liệt tuyến, tăng sản tiền liệt tuyến lành tính.

8. Thận trọng

- Thận trọng với bệnh nhân tim mạch vì Celecoxib có thể gây tăng nguy cơ huyết khối tim mạch nghiêm trọng, nhồi máu cơ tim, và đột quỵ...
- Thận trọng cho các bệnh nhân đã bị tổn thương chức năng tim, phù hoặc các tình trạng có khả năng trở nên trầm trọng hơn do ứ dịch và phù bao gồm những người dùng thuốc lợi tiểu, hoặc có nguy cơ giảm thể tích máu.
- Nên thận trọng khi dùng các NSAID, kể cả celecoxib trên bệnh nhân tăng huyết áp.
- Thận trọng khi bắt đầu điều trị cho bệnh nhân bị mất nước.
- Thận trọng trên các bệnh nhân suy gan vừa (Child - Pugh nhóm B), và nên bắt đầu với liều bằng một nửa liều khuyến cáo,
- Thận trọng khi dùng với thuốc chống đông máu đường uống có thể làm tăng nguy cơ xuất huyết.

9. Bảo quản

Bảo quản dưới 30°C. Lượng thuốc hòa tan trong nước sinh tố táo, cháo, sữa chua ổn định trong tối đa 6 giờ khi bảo quản trong tủ lạnh (2 - 8°C). Không được bảo quản lượng thuốc trộn lẫn trong chuối nghiền nát trong tủ lạnh mà phải uống luôn.

10. Mua thuốc Celebrex ở đâu?

Thuốc Celebrex được bán theo đơn, chỉ mua khi có đơn của bác sĩ. Nên tìm hiểu thông tin thuốc thật kỹ để tránh mua phải hàng giả, hàng kém chất lượng, ảnh hưởng đến quá trình điều trị.

Nếu ở khu vực Hà Nội, bạn có thể mua thuốc có sẵn ở nhà thuốc Thanh Xuân 1, Địa chỉ: Số 1 Nguyễn Chính, phường Tân Mai, quận Hoàng Mai, Hà Nội. Ngoài ra, bạn cũng có thể gọi điện hoặc nhắn tin qua số hotline của nhà thuốc: 0325095168 hoặc nhắn tin trên website nhà thuốc Thanh Xuân để được nhân viên tư vấn và chăm sóc tận tình.

11. Giá bán

Thuốc Celebrex được bán với giá giao động từ 340.000- 360.000 VNĐ/ Hộp 3 vỉ x 10 viên nang. Gọi ngay cho chúng tôi để được tư vấn mua đúng thuốc, đúng giá, đúng bệnh.